

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

Số: 34/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 21 tháng 01 năm 2015

KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

QUYẾT ĐỊNH

Số: 598/Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các
Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về
kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015

Ngày: 21/01/2015
Chuyên: HT các huyện
22/01/2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2326/QĐ-TTg ngày 21/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khoá X, kỳ họp thứ 9;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/h)
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ KH và ĐT, Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- UB MT TQVN tỉnh và các đoàn thể;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + Chánh, các PVP;
- + Các phòng trực thuộc;
- Lưu VT, KTTH1, TH1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

CHƯƠNG TRÌNH

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND,
ngày 21 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh Kon Tum)*

Năm 2014, mặc dù kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp và nhân dân trên địa bàn, kinh tế - xã hội tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 12,78% so với cùng kỳ năm trước; thu ngân sách vượt dự toán; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 22,4%; tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tăng 25% so với cùng kỳ. Hệ thống trường, lớp học tiếp tục được củng cố và mở rộng; tỷ lệ học sinh huy động ra lớp tăng; chất lượng giáo dục có sự chuyển biến tích cực; dịch bệnh được ngăn chặn, khống chế kịp thời; hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao ở cơ sở được đẩy mạnh; an sinh xã hội được đảm bảo. Quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế và kim ngạch xuất khẩu không đạt mục tiêu đề ra; tình trạng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép chưa được ngăn chặn hiệu quả; công tác quản lý đất đai còn có mặt hạn chế, việc giải quyết đất chồng lấn, đất lấn chiếm còn chậm; chất lượng giáo dục toàn diện ở vùng sâu, vùng xa chuyển biến chậm; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) còn thấp; tai nạn giao thông còn cao; tệ nạn xã hội và một số loại tội phạm chưa được phát hiện và ngăn chặn kịp thời...

Mục tiêu tổng quát năm 2015 là huy động các nguồn lực, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế trên 13% với cơ cấu kinh tế hợp lý; đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại.

Các chỉ tiêu chủ yếu: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt trên 13%, thu nhập bình quân đầu người trên 30 triệu đồng; thu NSNN trên địa bàn trên 2.150 tỷ đồng; tổng chi cân đối ngân sách địa phương 4.922 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 86 triệu USD; dân số trung bình đạt trên 500 nghìn người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 45%; tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2015 giảm từ 4-5% so với cuối năm 2014; số giường bệnh trên 01 vạn dân đạt 27,6 giường; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 24,9%; có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2015; xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã (*giai đoạn 2011-2020*) đạt 50%; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh trên

85%; tỷ lệ độ che phủ rừng 65%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý ở đô thị trên 90%; tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh hợp vệ sinh trên 50%; tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng sử dụng công nghệ sạch hoặc có thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường đạt 100%.

Để thực hiện có kết quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa X, kỳ họp thứ 9 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 của tỉnh và khắc phục các yếu kém, khuyết điểm của năm 2014, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xây dựng Chương trình hành động với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

Phần thứ nhất

NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015

I. THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP GÓP PHẦN ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, TẠO ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

1. Thực hiện chính sách tài chính chặt chẽ; tăng cường quản lý đầu tư công; kiểm soát thị trường, giá cả, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa

1.1. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh

Triển khai chính sách tiền tệ theo hướng dẫn và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước; nâng cao chất lượng tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn kinh doanh; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp ổn định thị trường tín dụng, tiền tệ và thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các tổ chức tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống; xử lý các trường hợp vi phạm các quy định về thu đổi, trao đổi, mua bán bằng ngoại tệ, kinh doanh vàng trên địa bàn tỉnh.

1.2. Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách được Hội đồng nhân dân giao. Chú trọng công tác phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, đồng thời xác định các nguồn thu tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để đề xuất giải pháp và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra trong quản lý thu thuế; triển khai các biện pháp chống thất thu thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai

thác khoáng sản... Áp dụng các biện pháp để thu hồi triệt để và đẩy nhanh xử lý việc nợ đọng thuế. Định kỳ công khai số thuế nợ đọng của từng huyện, thành phố, doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng tháng, quý, Cục Thuế tỉnh thông báo kết quả thu ngân sách, trong đó có số thu hồi nợ đọng thuế cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Sở Tài chính để phối hợp, điều hành chi và chuẩn bị cho việc phân cấp nhiệm vụ thu thời kỳ ổn định mới.

1.3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành:

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, bảo đảm các nhiệm vụ chi trong phạm vi dự toán đã được giao và đúng chế độ quy định. Không đề xuất ban hành chính sách, chế độ mới làm giảm thu, tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm. Không bổ sung kinh phí ngoài dự toán đầu năm, không ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm sau trừ trường hợp đặc biệt (thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ cấp thiết về quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách). Ưu tiên sử dụng nguồn tăng thu năm 2014 sau khi tạo nguồn cải cách tiền lương để hỗ trợ bù hụt thu, hoàn trả các khoản vay, tạm ứng ngân sách, nợ xây dựng cơ bản và thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách.

- Điều hành quản lý dự toán chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, theo khả năng tiến độ nguồn thu và triệt để tiết kiệm các khoản chi. Cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước. Thực hiện đúng quy định không mua xe công, trừ xe chuyên dụng theo quy định của pháp luật, xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị mới thành lập mà không có xe để điều chuyển, xe ô tô bị hư hỏng do nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến không còn xe phục vụ công tác.

- Trong phạm vi dự toán được giao, các cấp ngân sách, đơn vị dự toán thực hiện việc sắp xếp, bố trí nhiệm vụ chi phù hợp, trong đó đảm bảo mức chi tối thiểu cho giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đảm bảo tổ chức đại hội Đảng các cấp. Chủ động bố trí kinh phí và sử dụng dự phòng, dự trữ và các nguồn lực hợp pháp để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh như khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bù đắp hụt thu...

- Dừng triển khai và thu hồi các khoản kinh phí chi thường xuyên đến ngày 30/6/2015 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu để bổ sung dự phòng ngân sách, trừ một số trường hợp theo quy định của pháp luật và trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh chi chuyển nguồn; chỉ thực hiện chuyển nguồn sang năm sau đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công

lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng tính tự chủ trên cơ sở có tính đến đặc điểm từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý, đẩy mạnh nguồn thu dịch vụ và xã hội hóa, giảm dần chi từ ngân sách. Cơ quan tài chính thẩm định, thông báo kinh phí thực hiện tự chủ cho các đơn vị.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra các khoản chi ngân sách nhà nước, kể cả các khoản chi quản lý qua ngân sách và các quỹ tài chính. Kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm kết luận thanh tra, kiểm tra và kiểm toán.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký, kê khai, niêm yết thông tin về giá và bán theo giá niêm yết bằng đồng Việt Nam. Không để xảy ra tình trạng định giá bất hợp lý, đầu cơ nâng giá, không niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

1.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Hướng dẫn phân bổ, quản lý, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư phát triển, trái phiếu Chính phủ, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia chặt chẽ, hiệu quả, chỉ thực hiện khối lượng theo mức vốn kế hoạch được giao. Rà soát, tham mưu điều chỉnh, cắt giảm hạng mục chưa thật cần thiết nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu chủ yếu của dự án; quyết định dừng những dự án chưa thật sự cần thiết, kém hiệu quả, tập trung vốn cho các công trình quan trọng, cấp bách có khả năng hoàn thành trong năm 2015 để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả. Vốn đầu tư phát triển, trái phiếu Chính phủ năm 2015 được giải ngân đến hết ngày 31/12/2016.

- Tổ chức hướng dẫn, triển khai Luật Đầu tư công trên địa bàn tỉnh, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ khâu quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, xây dựng kế hoạch đến khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng. Tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 đúng tiến độ quy định. Triển khai tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình hỗ trợ có mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Kiểm tra, rà soát và tham mưu giải pháp xử lý nợ xây dựng cơ bản, đảm bảo đến cuối năm 2015 cơ bản xử lý dứt điểm và không để phát sinh thêm nợ đọng mới. Nợ xây dựng cơ bản phát sinh kể từ ngày 01/01/2015 trở đi không được sử dụng vốn ngân sách nhà nước hoặc vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công) để thanh toán.

- Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố, các chủ đầu tư: phân khai chi tiết vốn cho từng tiểu dự án/dự án thành phần thuộc các chương trình/dự án, đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư để thông báo, làm cơ sở cho việc giải ngân, thanh toán vốn đầu tư; bố trí vốn đối ứng từ ngân sách cấp mình cho các dự án theo cam kết để đảm bảo triển khai đúng tiến độ; triển khai công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất khi có nguồn thu nộp vào ngân sách.

1.5. Sở Xây dựng hướng dẫn, triển khai Luật Xây dựng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng.

1.6. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển thị trường trong và ngoài nước; bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh. Tổ chức tốt chương trình bình ổn giá; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", hỗ trợ các doanh nghiệp xúc tiến bán hàng, đưa hàng Việt về thị trường nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới của tỉnh, bảo đảm hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

- Theo sát diễn biến thị trường, tham mưu điều tiết kịp thời, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, nhất là tại thời điểm lễ, Tết và ở những địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

1.7. Cục Thống kê tỉnh tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê, phân tích và dự báo tình hình trong nước, thế giới; tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh. Tính toán, công bố và sử dụng số liệu GRDP theo quy trình hiện hành để đảm bảo tính thống nhất với các năm trước trong việc đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

2.1. Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh chủ động tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận vốn tín dụng để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có tiềm năng phát triển; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp qua theo dõi, thẩm định dự án.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Triển khai thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn. Phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015; tăng cường minh bạch hoá thông tin doanh nghiệp; tiếp tục tham mưu chỉ đạo, có biện pháp tháo gỡ vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cải thiện các chỉ tiêu của các chỉ số thành phần có điểm số thấp trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tham mưu cải cách, áp dụng triệt để thủ tục hành chính thực hiện các dự án đầu tư sử dụng đất theo tinh thần Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ. Duy trì gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp định kỳ hàng quý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ.

2.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân

các huyện, thành phố nghiên cứu giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân tiêu thụ sản phẩm; tăng cường quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, trốn lậu thuế, buôn lậu qua biên giới; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, xử lý nghiêm các vi phạm.

2.4. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt chính sách hoàn thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm xuất khẩu; tăng cường chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trong kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp; tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật, các chính sách mới về thuế cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân để nâng cao tính tuân thủ trong thực thi pháp luật thuế.

2.5. Sở Tư pháp nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính; tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tập trung vào những vấn đề đang gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai hình thức thuê dịch vụ theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến để góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

2.7. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát, nắm bắt các khó khăn vướng mắc; chủ động gặp gỡ, làm việc với doanh nghiệp để tháo gỡ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

3. Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng

3.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục tham mưu thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, nâng cao hiệu quả đầu tư, khắc phục đầu tư dàn trải, lãng phí. Tập trung nguồn lực đầu tư các công trình, dự án quan trọng, có sức lan tỏa lớn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư của xã hội.

- Khẩn trương hoàn chỉnh Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh tỉnh Kon Tum đến năm 2020 trình Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời tổ chức triển khai thực có hiệu quả hiện Đề án sau khi phê duyệt. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện hoàn thành Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước giai đoạn 2011-2015 của tỉnh Kon Tum.

3.2. Sở Tài chính tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm hoạt động

đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao, bảo đảm hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật. Tách bạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với nhiệm vụ chính trị, công ích. Thực hiện công khai minh bạch kết quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

3.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/06/2013. Tập trung đổi mới tổ chức sản xuất và tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; nghiên cứu, chọn tạo và tổ chức sản xuất các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, giá trị thương phẩm và sức cạnh tranh cao, trong đó chú ý nghiên cứu phát triển cây Mắc ca ở những vùng có điều kiện tự nhiên phù hợp. Phát triển và nhân rộng mô hình liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ nông sản và các mô hình sản xuất có năng suất, hiệu quả cao; khuyến khích phát triển các hình thức kinh tế hợp tác.

- Khẩn trương hoàn chỉnh Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới và phát triển các Công ty lâm nghiệp, đồng thời chỉ đạo các Công ty lâm nghiệp xây dựng Đề án sắp xếp, đổi mới của từng công ty theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả các đề án, chính sách của tỉnh về phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực, phát triển cây cà phê, cao su và xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững (tập trung xử lý có hiệu quả diện tích đất giao chông lán, đất lán chiếm nằm trong lâm phần các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh). Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, nhất là vào mùa mưa bão, giảm thiểu nhất thiệt hại và kịp thời khắc phục hậu quả.

3.4. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các ngành triển khai tái cơ cấu ngành công thương theo đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2146/QĐ-TTg ngày 01/12/2014, chú trọng phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản; đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và bảo đảm chất lượng đầu tư các dự án công nghiệp đang triển khai.

II. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện có kết quả Chương trình, kế hoạch của tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh. Đánh giá hiệu quả sau đào tạo để xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ nguồn, cán bộ cơ sở, đào tạo cử tuyển phù hợp với khả năng ngân sách. Tổ chức, sắp xếp các trung tâm giáo dục, đào tạo phù hợp với điều kiện quản lý của từng huyện, thành phố nhằm phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên.

- Quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo nguồn nhân lực với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng và tỉnh Kon Tum. Đẩy mạnh liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

- Chú trọng rà soát, hoàn thiện chính sách hỗ trợ và nâng cao chất lượng giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao. Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, bảo đảm nghiêm túc, khách quan.

2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức khảo sát, đánh giá tổng thể tình hình triển khai đào tạo nghề theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chú trọng đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả các cơ sở dạy nghề đã được đầu tư; nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy nghề; chuyển đổi mạnh mẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu học nghề, sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành:

- Triển khai thực hiện có kết quả nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo các chương trình của Trung ương và của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu, kết quả nghiên cứu các đề tài khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thúc đẩy phát triển mạnh dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám định, thị trường khoa học công nghệ. Tăng cường hoạt động đo lường, tiêu chuẩn; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xác lập, bảo vệ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ; triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ, phổ biến, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai hóa việc đăng ký, triển khai thực hiện, kết quả và việc ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các phát minh sáng chế, đổi mới sáng tạo về khoa học công nghệ; xây dựng và đưa vào khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ của tỉnh theo Nghị định về hoạt động thông tin khoa học công nghệ.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CHO NHÂN DÂN

1. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án

giảm nghèo theo hướng bền vững, tăng cường khả năng tiếp cận của đối tượng thụ hưởng và sự tham gia của người nghèo, chú trọng tại các vùng sâu, vùng xa, khu vực đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh thực hiện Đề án xuất khẩu lao động giai đoạn 2011-2015.

- Hoàn thành việc rà soát đối tượng người có công và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công; kịp thời chấn chỉnh những sai sót trong quá trình thực hiện và xử lý nghiêm các sai phạm. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội đối với người có hoàn cảnh khó khăn, người bị ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt. Tổ chức chăm lo Tết Nguyên đán Ất Mùi cho người dân trên địa bàn tỉnh; trong đó, chú trọng đến các đối tượng chính sách xã hội.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 - 2020; Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2012 – 2020; Chương trình quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2015; Đề án “Đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020”.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình quốc gia bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh, phòng chống cháy nổ giai đoạn 2011-2015. Triển khai thực hiện tốt Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, nhà ở cho người nghèo khu vực nông thôn; triển khai quy hoạch và phát triển nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp khu vực đô thị và các công trình phúc lợi xã hội cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung.

3. Ban Dân tộc tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc. Rà soát, giải quyết có hiệu quả các tồn đọng về chính sách di dân, tái định cư cho đồng bào du canh, du cư; hỗ trợ nước sinh hoạt, đất sản xuất, đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, chương trình hỗ trợ giảm nghèo ở các xã, thôn, đặc biệt khó khăn.

4. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Kon Tum chỉ đạo tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp tín dụng hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất, từng bước giảm nghèo bền vững; hỗ trợ tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và các chương trình tín dụng chính sách xã hội khác.

5. Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện nghiêm Luật Bảo hiểm y tế. Rà soát công tác cấp thẻ bảo hiểm y tế bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng và tránh sai sót khi cấp thẻ; kịp thời đề xuất tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện chế độ bảo hiểm y tế, đồng thời có biện pháp ngăn chặn và

xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng chính sách bảo hiểm y tế để trục lợi.

- Nâng cao ý thức và chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; năng lực của hệ thống Trung tâm y tế dự phòng để đảm bảo năng lực kiểm soát dịch bệnh và đảm bảo an toàn trong tiêm chủng. Tham mưu chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc cung ứng thuốc và vật tư y tế theo đúng quy định.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở y tế và quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, dược phẩm, vắc-xin; thanh tra, kiểm tra toàn diện các cơ sở dịch vụ y tế, hệ thống phân phối bán lẻ dược phẩm, thuốc chữa bệnh; quản lý chặt chẽ giá và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát tốc độ tăng dân số, duy trì mức sinh thấp, hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

6. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tăng cường huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hoá của dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hoá nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao.

7. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Nắm tình hình đời sống nhân dân để chỉ đạo kịp thời, chịu trách nhiệm nếu để người dân trên địa bàn đói, rét, không có nhà ở, không kịp thời phát hiện và xử lý dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, để cháy rừng, phá rừng làm nương rẫy.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, chú trọng các địa bàn tập trung người nghèo, nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. rà soát các chính sách đối với người dân tái định cư tại các công trình thủy điện, đề xuất biện pháp hỗ trợ và giải quyết thỏa đáng những khó khăn của người dân.

- Tổ chức chăm lo Tết Nguyên đán Ất Mùi cho người dân an toàn, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, chú trọng các đối tượng chính sách.

IV. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó, giảm thiểu thiệt hại của thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. rà soát quy hoạch, tăng cường quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm. Kiên quyết xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Tiếp tục triển khai công tác giao đất, khoán

rừng cho các hộ gia đình, các cộng đồng dân cư để tổ chức quản lý, bảo vệ. Triển khai các biện pháp tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai; theo dõi sát sao diễn biến thời tiết, khí hậu, phối hợp chỉ đạo thực hiện kịp thời các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

V. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Hiến pháp năm 2013; rà soát, lập kế hoạch, danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần kiến nghị sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với Hiến pháp; hướng dẫn xây dựng, tổ chức thẩm định việc trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhà nước; đáp ứng các yêu cầu về xác định vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn công chức. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, đặc biệt là cấp xã. Triển khai thực hiện tốt Nghị định của Chính phủ về tinh giản biên chế. Nâng cao chất lượng thi tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, công khai, minh bạch và công bằng.

3. Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

4. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triển khai thực hiện Luật tiếp công dân; tăng cường đối thoại và tiếp công dân tại cơ sở. Nâng cao trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở và từ khi mới phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp trên địa bàn, nhất là các vụ việc khiếu nại, tranh chấp đất đai, khiếu kiện đông người. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và pháp lệnh thực hiện dân chủ ở

xã, phường, thị trấn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm những hành vi xâm phạm quyền làm chủ của nhân dân và lợi dụng dân chủ gây phương hại cho đất nước. Kiên quyết thay thế, điều chuyển những cán bộ, công chức những nhiều, cửa quyền, kém năng lực.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý đối với những hành vi vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực; kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật; đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế giám sát đầu tư ở cộng đồng. Thường xuyên chỉ đạo công tác công khai, minh bạch thông tin về các dự án đầu tư ở cơ sở.

6. Sở Thông tin và truyền thông phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, Công thông tin điện tử đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổ chức kiểm tra các đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính; triệt để thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

8. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Hoà giải ở cơ sở; đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; triển khai thực hiện có hiệu quả Luật xử lý vi phạm hành chính; củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp; đề xuất các cơ chế pháp lý nhằm phát huy tối đa hiệu quả, vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong lĩnh vực tư pháp.

VI. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đảm bảo quốc phòng - an ninh và giữ gìn trật tự xã hội trong tình hình mới; chú trọng tăng cường các tiềm lực trong khu vực phòng thủ gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai thực hiện tốt Đề án “Bảo đảm quốc phòng” tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014-2020.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện biên giới quản lý, bảo vệ hiệu quả khu vực biên giới, lãnh thổ; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong quản lý bảo vệ biên giới. Đấu tranh ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản, khoáng sản trái phép trên địa bàn khu vực biên giới. Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân, đối ngoại biên phòng.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Chương trình hành động của Chính phủ, Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện có hiệu quả Đề án Phòng, chống tội phạm trên địa bàn đến năm 2020. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp về đấu tranh xóa bỏ tà đạo Hà Môn trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm nguy hiểm. Chú trọng vấn đề an ninh nông thôn; tăng cường lực lượng công an chính quy xuống các xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự, xây dựng lực lượng an ninh nhân dân ở thôn làng để thực hiện chế độ tuần phòng, canh gác, đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn. Ngăn chặn và chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với tình trạng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật.

- Bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh diễn ra trong năm 2015. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tốt các vấn đề an ninh chính trị, trật tự xã hội phức tạp phát sinh từ cơ sở.

4. Sở Giao thông Vận tải, Ban An toàn giao thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Lễ ra quân Năm an toàn giao thông 2015, trong đó tập trung siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện, xử lý vi phạm hành lang an toàn đường bộ, xử lý phương tiện không đảm bảo điều kiện tham gia giao thông, lập lại trật tự đô thị và bảo đảm trật tự an toàn giao thông khu vực nông thôn.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; tập trung theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến các biện pháp xử lý vi phạm hành chính.

6. Sở Nội vụ chủ trì tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đảm bảo tự do tín ngưỡng tôn giáo; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

VII. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI ĐỊA PHƯƠNG VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

1. Sở Ngoại vụ chủ trì tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại địa phương. Tích cực triển khai các nhiệm vụ đối ngoại về hội nhập quốc tế. Chủ động tham gia các hoạt động đối ngoại địa phương, quan hệ với các địa phương trong khu vực.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu thực hiện tốt công tác tăng cường hợp tác kinh tế, đầu tư, thương mại giữa tỉnh Kon Tum với các tỉnh giáp biên giới của Nước CHDCND Lào và Vương quốc Campuchia; tham mưu triển khai chương trình hợp tác với tỉnh Ubon Ratchathani, Vương quốc Thái Lan.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các Hiệp định thương mại tự do đang được đàm phán và sẽ ký kết trong tương lai để các doanh nghiệp chủ động tận dụng các cơ hội và phòng tránh, giảm thiểu rủi ro.

VIII. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách và sự chỉ đạo điều hành thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và người dân. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí. Thường xuyên cập nhật văn bản và hoạt động của cơ quan, đơn vị lên trên trang thông tin điện tử. Giao Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, tổng hợp, hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Bộ Chính trị về công tác thông tin tuyên truyền, đảm bảo nhu cầu thông tin đa dạng của nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền đối với hoạt động thông tin truyền thông. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật; lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

- Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về các ngày lễ lớn, chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường các biện pháp quản lý, đảm bảo an ninh mạng; kịp thời ngăn chặn, xử lý việc lợi dụng công nghệ thông tin để vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, xâm phạm bí mật, đời tư công dân, tuyên truyền các thông tin thất thiệt, bịa đặt, không có kiểm chứng gây ảnh hưởng xấu đến dư luận.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Hội đoàn thể phối hợp tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Phần thứ hai

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này và tình hình, điều kiện cụ thể, các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng chương trình hành động, kế hoạch công tác, xác định rõ từng nội dung công việc, thời gian hoàn thành và phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên theo dõi kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp phù hợp, kịp thời và linh hoạt liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách Nhà nước trên địa bàn.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn những vấn đề trọng tâm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với các ngành, địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện; định kỳ kiểm tra kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện kế hoạch, chỉ tiêu kinh tế, xã hội và môi trường năm 2015. Chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

4. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng: các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 18 hàng tháng và tháng cuối quý; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hàng tháng và tháng cuối quý.

5. Trước ngày 30/11/2015, các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm tiếp theo, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 05/12/2015 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10/12/2015. /.



Nguyễn Văn Hùng